

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22810505] - Năng lượng tái tạo
(CCQ2515E)
CBGD: Nguyễn Thị Nhật Quỳnh (TG280002)

Số SV có mặt: 18...
Số bài thi: 18...
Số tờ giấy thi: 18...

Nguyễn Thị Nhật Quỳnh
Nguyễn Thị Nhật Quỳnh

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2125150194	Nguyễn Khắc Ân	29/11/2007	CCQ2515E		<i>Ân</i>	7,4	8,8	8,2
2	2125150184	Trần Tuấn Anh	05/08/2007	CCQ2515E		<i>Anh</i>	8,3	8,3	8,3
3	2125150181	Hà Chấn Bằng	10/07/2003	CCQ2515E		<i>Bằng</i>	6,1	10,0	8,5
4	2125150169	Lê Ngọc Bội	03/01/2007	CCQ2515E		<i>Bội</i>	7,0	10,0	8,8
5	2125150195	Nguyễn Thanh Điền	06/10/2007	CCQ2515E		<i>Điền</i>	8,7	10,0	9,5
6	2125150198	Vũ Hồng Đức	11/05/2007	CCQ2515E		<i>Đức</i>	8,3	9,0	8,7
7	2125150187	Bùi Hoàng Dũng	01/01/2007	CCQ2515E		<i>Dũng</i>	5,5	8,5	7,3
8	2125150170	Phạm Trần Xuân Duy	27/11/2007	CCQ2515E		<i>Duy</i>	8,3	10,0	9,3
9	2125150175	Nguyễn Quang Khải	31/03/2007	CCQ2515E		<i>Khai</i>	7,4	8,3	7,9
10	2125150185	Nguyễn Hoàng Khang	14/08/2007	CCQ2515E			0	0	0
11	2125150196	Đào Đăng Khoa	10/04/2007	CCQ2515E		<i>Khoa</i>	8,7	8,5	8,6
12	2125150203	Lê Phạm Trọng Khôi	23/01/2007	CCQ2515E		<i>Khôi</i>	8,3	9,3	8,9
13	2125150201	Huỳnh Võ Anh Kiệt	06/06/2007	CCQ2515E		<i>Kiet</i>	8,7	9,5	9,2
14	2125150176	Trần Thế Kiệt	15/05/2007	CCQ2515E		<i>Kiet</i>	7,8	9,5	8,8
15	2125150180	Trình Anh Kiệt	18/11/2007	CCQ2515E		<i>Kiet</i>	6,1	9,3	8,0
16	2125150172	Huỳnh Quý Lộc	17/03/2007	CCQ2515E		<i>Loc</i>	9,1	9,3	9,2
17	2125150167	Lênh Tú Long	17/10/2007	CCQ2515E		<i>Long</i>	7,4	8,3	7,9
18	2125150177	Huỳnh Minh Nghĩa	04/12/2007	CCQ2515E		<i>Nghia</i>	8,7	9,0	8,9
19	2125150197	Đỗ Thiện Nhân	21/08/2007	CCQ2515E		<i>Nhan</i>	8,3	10,0	9,3